Tác động của Chính sách Chi trả Dịch vụ Môi trường Rừng (PFES) tại A Lưới - Thừa Thiên Huế

ThS. Dương Ngọc Phước, ĐH Nông Lâm Huế

Email: duongngocphuoc@huaf.edu.vn

Phạm Thu Thủy – CIFOR; Email: t.pham@cgiar.org

Nội dung

- Bối cảnh PFES tại Thừa Thiên Huế
- Tác động môi trường
- Tác động kinh tế
- Tác động xã hội
- Thông điệp chính

PFES tại Thừa Thiên Huế

- Diện tích rừng 311,051.09 ha (2019), trong đó 68.21% là rừng tự nhiên; tỷ lệ che phủ rừng 57.34%.
- PFES bắt đầu được triển khai năm 2011
- 13 Hợp đồng ủy thác (12 xuất thủy điện + 01 cơ sở sản xuất nước sạch). Tổng thu: **205.5 tỷ đồng (2012 – 2019)**
- Đơn giá chi trả trung bình: **407,000 VND/ha/năm** (2019)
- 589 chủ rừng (9 Tổ chức NN, 4 UBND xã, 576 cộng đồng/nhóm hộ/hộ gia đình) nhận chi trả DVMTR cho 152,625 hecta rừng. Tổng chi: **177,1 tỷ đồng (2014 – 2019)**

Tác động môi trường

Nâng cao sự tham gia của người dân

- Trước PFES: Huế có 300 kiểm lâm (200 người đi trực tiếp và 100 người ở lại văn phòng nhưng không đủ)
- Sau PFES: khi có PFES thì có thêm chuyên trách tăng thêm hàng năm 140 đến 150 người
- Trung bình các hộ nhận tiền PFES dành 6.83 tháng/năm để bảo vệ rừng
- Tỉ lệ % hộ tham gia bảo vệ rừng gấp 70 lần với thôn không có PFES
- Tổ chức chòi tuần tra

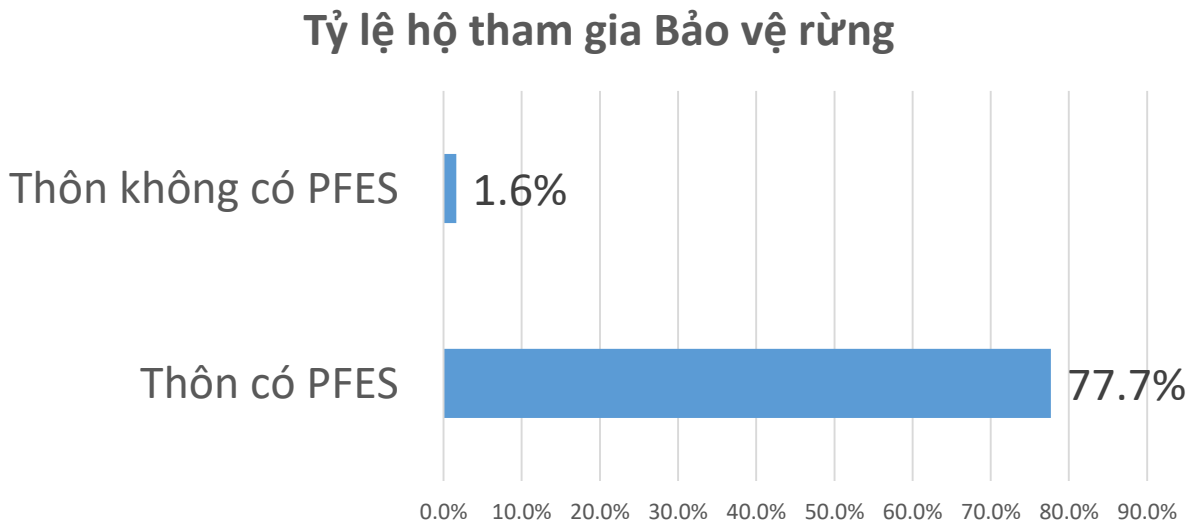

Số vụ phá rừng có xu hướng giảm

Năm	Tổng số vụ phá rừng	Diện tích rừng bị phá (ha)
2006-2010	137	84.59
2011	171	47.78
2012	143	28.5
2013	90	16.22
2014	37	7.13
2015	45	10.04
2016	30	13.75
2017	56	9.79
2018	30	12.01
2019	53	10.35

Nguồn: Chi cục kiểm lâm tỉnh TTH

…Nhưng diện tích rừng vẫn giảm từ khi có PFES

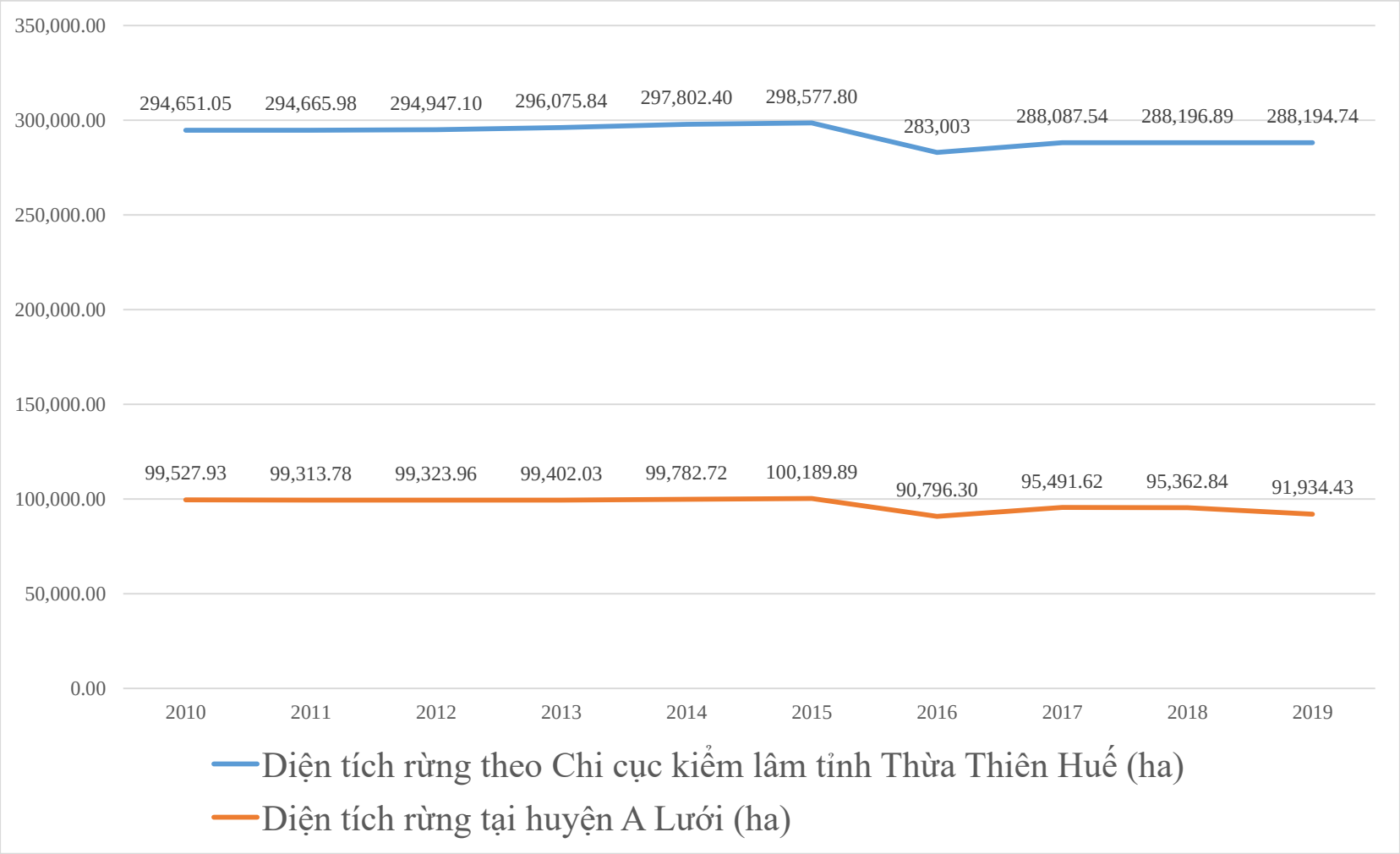

Nguồn: Chi cục Kiểm lâm tỉnh TTH

do chuyển đổi mục đích sử dụng rừng

Tổng hợp các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng gây mất rừng

TT	Nhóm hạng mục công trình	Số công trình	Diện tích (ha)
1	Các dự án công trình hồ chứa	6	1,050.66
2	Các dự án công trình hạ tầng giao thông, quốc phòng, đường công vụ, đường điện, đường cứu nạn	20	222,162
3	Các dự án công trình nhà ở, trạm trại, công trình đầu mối, nhà công vụ	11	132,225
4	Các dự án phát triển nông thôn	3	39,284
5	Các dự án khai thác mỏ	1	26,410
6	Các dự án xây dựng nghĩa trang	3	68,841
7	Các dự án năng lượng mặt trời	7	2,033
8	Các dự án công trình phật giáo	2	5,356
	Tổng cộng	51	1,546.971

Tác động môi trường

- 77% hộ phỏng vấn cho rằng rừng tốt lên vs. 1% cho rằng rừng xấu đi
- Thôn không tham gia PFES có tỷ lệ hộ phát rừng cao hơn thôn tham gia PFES (0.83% vs 4.12%) sau khi PFES ra đời
- Khó khăn lớn nhất: khi phát hiện lâm tặc thì chủ yếu báo cho kiểm lâm nhưng xử phạt chưa nghiêm
- Bà con trong cộng đồng nhận thức tốt, nhưng các cộng đồng khác lại xâm chiếm, như khai thác làm nhà, gỗ…
- Trang phục bảo hộ lao động chưa đầy đủ.
- Đi tuần tra, bảo vệ rừng lúc thời tiết xấu (mưa bão) rất dễ xảy ra tai nạn. Một số người bị rắn, rết tấn công khi đi tuần tra
- Khi vận động bà con thì một số chấp hành còn một số thì không chấp hạnh và vẫn tiếp tục vào rừng lấn chiếm

Tác động kinh tế

Bổ sung nguồn lực tài chính cho công tác BVR

Số tiền giải ngân PFES (2019)
48,762,073,000

=

4 lần

NS cấp tỉnh chi Chương trình PT Lâm nghiệp Bền vững (2019)
13,100,000,000*

22%

NS cấp tỉnh Chi sự nghiệp môi trường (2019)
224,273,000,000*

(*): Dự toán 2019
Nguồn: Sở Tài chính TTH & Quỹ BV&PT Rừng TTH

Đóng góp của PFES vào thu nhập của hộ

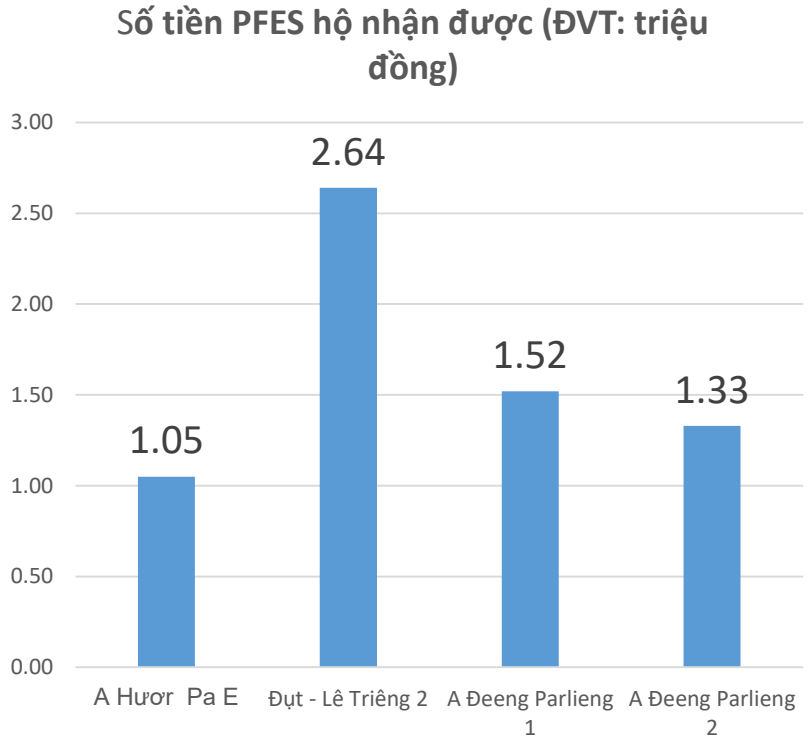

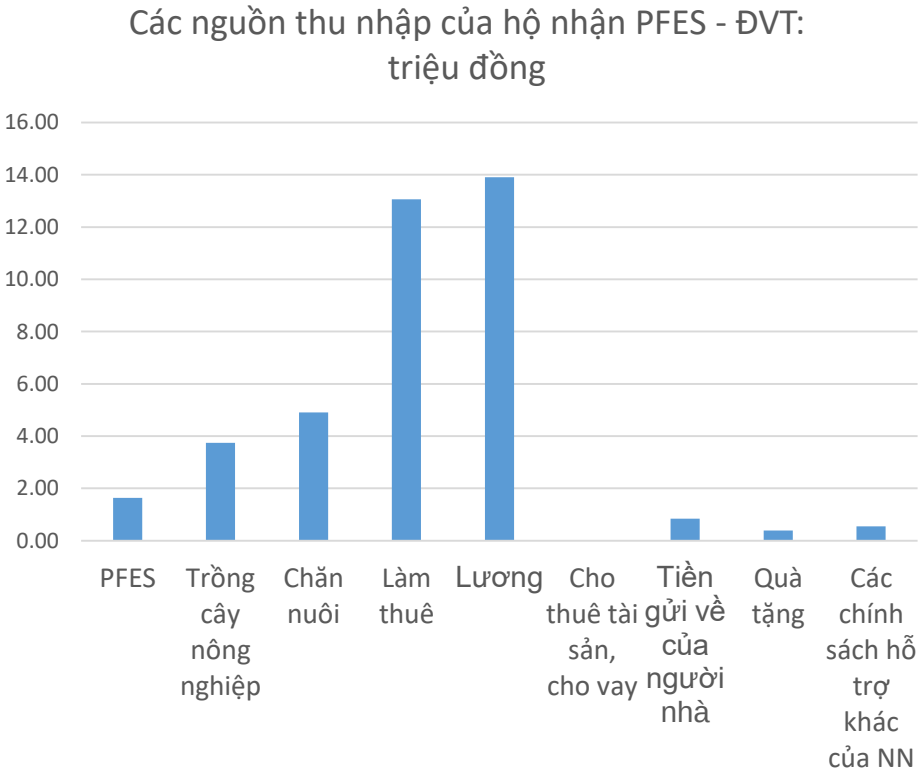

Số tiền các hộ nhận được có sự chênh lệch giữa các thôn do diện tích rừng bảo vệ khác nhau và số hộ tham gia vào BVR khác nhau, **trung bình là 1.64 triệu đồng/hộ, nguồn thu lớn thứ 5 của hộ, đóng góp 2.67% thu nhập hộ**

Tác động kinh tế

ĐIỂM MẠNH

- Dự án khác thì chỉ có giai đoạn, thành quả dự án là ít, PFES mang tính ổn định lâu dài
- 50% cho rằng đời sống đã được cải thiện từ khi có PFES
- 30% cho rằng thu nhập đã tăng lên kể từ khi có PFES vs. 7% cho rằng thu nhập kém đi
- dự án nước ngoài yêu cầu phải có vốn đối ứng cho mọi hoạt động và do vậy thì ng dân sử dụng tiền PFES để làm vốn đối ứng tạo điều kiện để có dự án mới

THÁCH THỨC

- Không được khai thác gỗ để làm nhà
- Không được đốt rừng làm nương rẫy dẫn đến thiếu đất sản xuất
- Thu nhập của một số hộ dựa vào rừng bị giảm (trước khi có PFES các hộ có thể vào rừng lấy gỗ để bán)
- Mức chi trả theo ngày công tương đối thấp, do còn phải chi trả cho các nội dung khác như chi phí trang phục, chi phí trích lại cho các hoạt động cộng đồng, chi cho ban quản lý...
- Nhận tiền xa trung tâm
- Diện tích rừng cộng đồng nhỏ nên mức chi trả thấp
- Mâu thuẫn giữa cấp xã và kiểm lâm: Kiểm lâm được nhận tiền thì xã cũng phải được nhận
- PFES nhà nước tuyên truyền là ai thích tham gia thì tham gia tự nguyện tuy nhiên xã phải bắt mọi ng đều tham gia, nhưng nếu tất cả cùng tham gia thì tiền bị chia nhỏ lại quá ít

Các chi phí phát sinh

STT	Mục chi	Tỷ lệ % chi trả trên kế hoạch được phê duyệt	Tỷ lệ % chi trả trên thực tế
1	Ngày công tuần tra BVR	60-70	60-70
2	Mua sắm trang phục công cụ hỗ trợ	8-10	5
3	Sơ kết, tổng kết	8-10	5
4	Hỗ trợ ban quản lý rừng	5-10	5
5	Văn phòng phẩm	1-2	1
6	Hoạt động cộng đồng (lễ hội, xây dựng cơ sở hạ tầng)		10
7	Hỗ trợ cán bộ địa phương lập thủ tục, hồ sơ chi trả DVMTR		4-10
8	Chi khác	3-4	Phần còn lại

Nguồn: PV sâu, thảo luận nhóm, 2020

Chi phí phát sinh

- Tổng tiền thu có trích cho xã, 1 năm có trích cho kiểm lâm có năm là 5%, có năm là 20% do nhiều ý kiến phản đối
- Mức % do thỏa thuận giữa cán bộ xã, kiểm lâm và người dân
- Nhiều thôn người dân không muốn trích, nhưng khi xã làm thì xã tự trích lại trước 10% trước khi giả về cho dân
- Vừa nhận tiền xong, xã gọi điện yêu cầu đến nộp tiền
- Mặc dù thôn đã có kế hoạch của thôn chi từ tiền PFES rồi nhưng xã ko biết vẫn gọi trưởng thôn lên bắt chi trả theo ý kiến và trưởng thôn đã từ chối làm theo

Tác động xã hội

Các bước thoát nghèo

Bước	Chiến lược
10	Gửi tiết kiệm, đầu tư cho con cái học hành
9	Mua thêm đất để trồng trọt
	Từ trung bình lên khá giả
8	Mua máy cày, máy kéo, máy bơm nước
7	Tiếp tục mua thêm giống gà, heo, bò
6	Xây nhà, sửa nhà, mua các vật dụng trong gia đình
	Thoát nghèo
5	Mua giống trâu, bò, phân bón, thức ăn chăn nuôi
4	Sửa hoặc làm mới chuồng nuôi heo
3	Mua giống heo, dê
2	Mua lương thực, mua giống gà, vịt
1	Thiếu đất sản xuất, không có sức lao động, không có vốn, nhà tạm bợ

Nguồn: Kết quả thảo luận nhóm (2020)

Việc sử dụng tiền PFES cho các mục tiêu an sinh

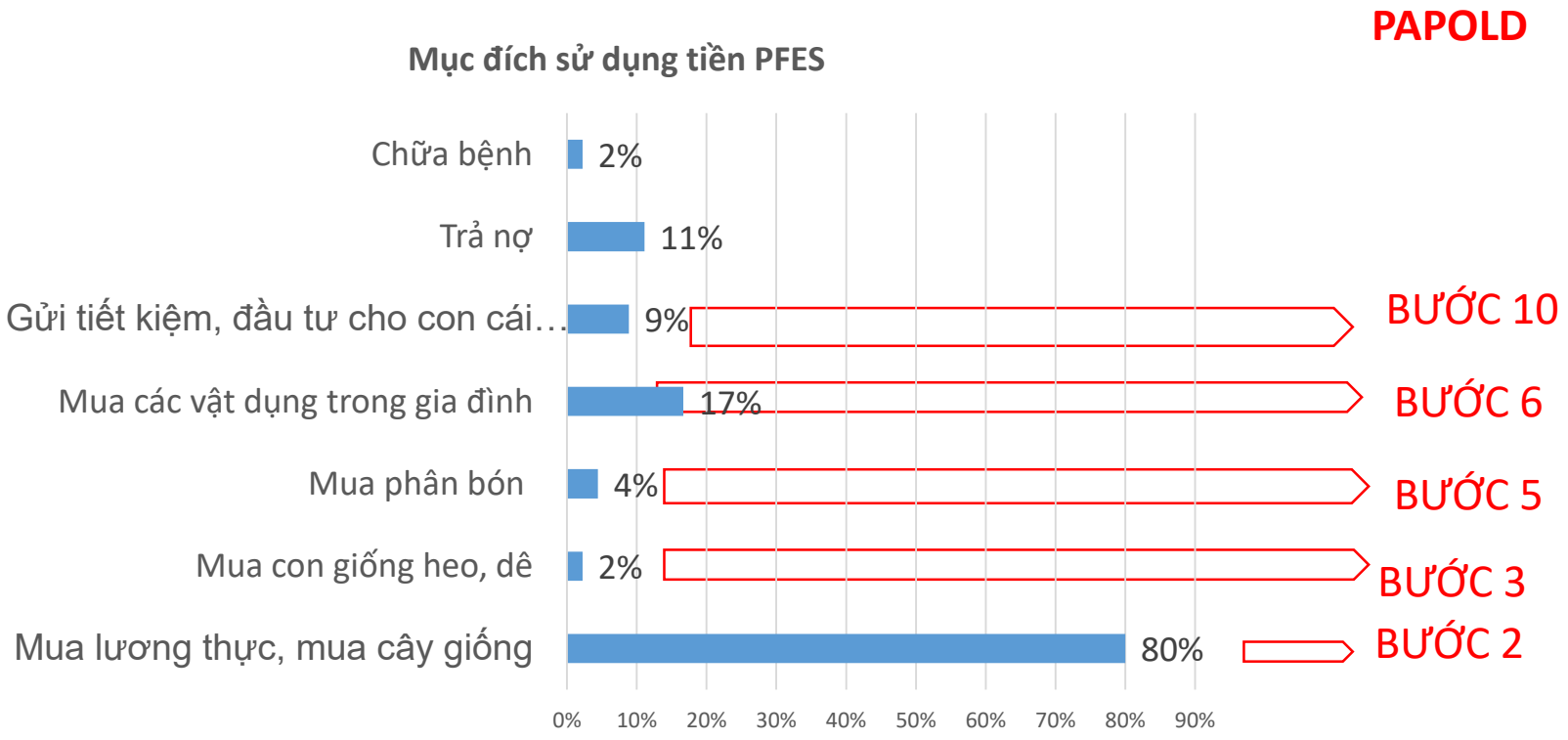

Nguồn: Kết quả phỏng vấn hộ (2020)

Tác động xã hội

Thành tựu

- 79% có hiểu biết và tiếp cận thông tin tốt hơn
- 21% hộ nhắc tới việc dùng tiền PFES để đóng góp cho thôn sửa điện, mua bàn ghế, cải tạo nhà văn hóa, xây dựng cổng chào thôn, đóng góp vào quỹ ma chay cưới hỏi, tổ chức họp tổng kết
- Tác động lớn nhất của PFES là sự tham gia của người dân.
- Trước PFES: người dân đối đầu với kiểm lâm, mâu thuẫn sâu sắc
- Sau PFES: Mối quan hệ giữa kiểm lâm và người dân được cải thiện
- Xây dựng niềm tin với người dân về chính sách của rừng. Trước kia giao rừng nhưng ko có kinh phí mà chỉ hứa

Khó khăn:

- Mâu thuẫn Giữa người được trả tiền và không được trả + giữa người đi tuần tra và người khai thác gỗ trái phép
- Số tiền hằng năm tăng giảm đã quy định, đã hướng dẫn, nhưng một số anh em trong tổ, trong xã không hiểu, xã lại đổ lỗi cho bên cộng đồng quản lý không tốt, dẫn đến ban quản lý thường xuyên bị trách móc, do làm không tốt nên tiền bị giảm.
- Thông tin chỉ tập trung ở trưởng thôn và người dân rất ít có điều kiện tiếp cận với thông tin
- Người Kinh không phải chi chi phí làm sổ sách trong khi người dân tộc gặp nhiều khó khăn

Tác động giới

- Xã Hồng Hạ: 30% tiền thu được từ PFES thì giữ lại làm quỹ, còn lại thì tính theo công đi tuần tra/ngày. Phụ nữ rất vui vì được tham gia vì họ có thể ở chòi canh, nam có thể trực tiếp đi tuần. 1 năm thì trưởng nhóm nhận được 600k

Kết luận

- Cùng với các chính sách BV&PTR khác, PFES đã giúp nâng cao nhận thức của người dân về vai trò của rừng, tạo động lực duy trì các hoạt động bảo vệ rừng dựa vào cộng đồng, bổ sung nguồn kinh phí cho công tác bảo vệ rừng. Nhờ đó nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ rừng.
- Số tiền nhận từ PFES giúp người dân có thêm chi phí để trang trải những nhu cầu thiết yếu trong cuộc sống, giúp họ thoát nghèo cũng như thôn, bản có thêm kinh phí cho các hoạt động của cộng đồng, giúp gắn kết tinh thần đoàn kết trong cộng đồng
- Tuy nhiên, các hộ mong muốn mức chi trả cao hơn để xứng đáng với công sức bảo vệ rừng, cần đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và tập huấn kỹ cho người dân.
- Quá trình triển khai, giám sát, đánh giá chính sách cần có sự tham gia đầy đủ của người dân để đảm bảo tính công khai, minh bạch và hiệu quả của chính sách

Đề xuất

- Tổ chức lớp tập huấn để làm giấy tờ nộp tiền và quỹ tập huấn xây dựng kế hoạch chi trả.
- Xây dựng tổ, người chuyên trách làm sổ sách thay vì nhiều cộng đồng cùng tiến hành
- Đường dây nóng để trao đổi với quỹ khi cần có các nội dung khó khăn. Đơn giản hóa thủ tục hành chính.
- Hệ thống biểu mẫu, số lượng chứng từ khác nhau, đề nghị quỹ trung ương cùng với bộ tài chính ban hành ra các biểu mẫu và hệ thống chứng từ giống nhau, cần có sự thống nhất giữa các quỹ trong toàn quốc, để dễ dàng kiểm toán
- Nâng cao hiệu quả hoạt động tuyên truyền, phổ biến thông tin, pháp luật để người dân nắm rõ quyền lợi và nghĩa vụ của cộng đồng khi tham gia thực hiện chính sách.

Xin cảm ơn!